

DANH SÁCH CHIA NHÓM THÍ NGHIỆM VẬT 1 MÃ PH1111 HỌC KỲ 20193 - NĂM HỌC 2019-2020

Ter	classid	courseid	name	Sec	note	StudentID	studentname	birthdate	groupname	Nhóm TN	termid	TimeTable
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20155036	Ngô Minh Anh	01/05/1997	Quản lý công nghiệp 2 K60	Nhóm 1	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190665	Nguyễn Minh Anh	02/11/2001	Kỹ thuật hóa học 04-K64	Nhóm 1	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190687	Lê Ngọc Ánh	09/01/2001	Kỹ thuật hóa học 05-K64	Nhóm 1	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20182403	Trần Mạnh Cường	02/23/2000	Điện tử 03-K63	Nhóm 1	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20191394	Trần Thị Thanh Diệu	04/27/2001	Công nghệ giáo dục 01-K64	Nhóm 2	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20191780	Nguyễn Trung Dũng	01/06/2001	Tự động hóa 04-K64	Nhóm 2	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190758	Nguyễn Vũ Dũng	11/28/2001	Kỹ thuật hóa học 04-K64	Nhóm 2	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190788	Nguyễn Phương Hà	02/01/2001	Kỹ thuật hóa học 02-K64	Nhóm 2	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20182602	Nguyễn Thái Khánh	09/08/2000	Điện tử 03-K63	Nhóm 3	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190894	Nguyễn Thế Khởi	10/23/2001	Kỹ thuật hóa học 05-K64	Nhóm 3	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20192986	Ngô Đoàn Duy Long	03/04/2001	Điện tử 02-K64	Nhóm 3	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20191937	Ngô Duy Long	09/13/2001	Tự động hóa 09-K64	Nhóm 3	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190939	Nguyễn Hoàng Long	03/02/2001	Kỹ thuật hóa học 09-K64	Nhóm 4	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190350	Ngô Thành Lực	02/12/2001	Kỹ thuật sinh học 02-K64	Nhóm 4	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190959	Lê Minh	04/11/2001	Kỹ thuật hóa học 09-K64	Nhóm 4	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190361	Nguyễn Thị Thành Na	05/08/2001	Kỹ thuật sinh học 01-K64	Nhóm 4	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190156	ECH SAMEUDY	05/04/1998	Môi trường 02-K64	Nhóm 5	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190553	Nhan Thị Bằng Tâm	03/07/2001	Thực phẩm 03-K64	Nhóm 5	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190148	ENG THEARAK	06/30/1999	Dệt 01-K64	Nhóm 5	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20191339	Nguyễn Văn Thép	01/18/2001	KT in 01-K64	Nhóm 5	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20190157	PHALLY TOLA	03/06/1999	Môi trường 02-K64	Nhóm 6	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20181000	Đoàn Đình Tùng	06/16/2000	Kỹ thuật hóa học 07-K63	Nhóm 6	20193	
H	697708	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lưu TN	20175327	Nguyễn Sơn Tùng	02/10/1999	KTHH.01-K62	Nhóm 6	20193	
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20190658	Hoàng Anh	01/15/2001	Kỹ thuật hóa học 07-K64	Nhóm 1	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20170451	Trần Thị Kim Anh	01/29/1999	KT.QTKD.02-K62	Nhóm 1	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20182223	Vương Nguyễn Quỳnh	12/01/2000	Kế toán 01-K63	Nhóm 1	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20190308	Phạm Ngọc Ánh	04/05/2001	Kỹ thuật sinh học 01-K64	Nhóm 1	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20180643	Vũ Thanh Bình	05/26/2000	Kỹ thuật hóa học 05-K63	Nhóm 1	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20190708	Nguyễn Đức Chính	06/12/2001	Kỹ thuật hóa học 06-K64	Nhóm 1	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20172489	Bùi Văn Đức	02/02/1998	ĐTVT.05-K62	Nhóm 2	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20190318	Lê Minh Đức	07/15/2001	Kỹ thuật sinh học 01-K64	Nhóm 2	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20182453	Nguyễn Gia Đức	11/02/2000	Điện tử 09-K63	Nhóm 2	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20182482	Nguyễn Thái Hải	11/11/2000	Điện tử 04-K63	Nhóm 2	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20182489	Bùi Ngọc Hân	11/04/1997	Điện tử 11-K63	Nhóm 2	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20170475	Lê Thị Hoài	11/01/1999	KT.QTKD.02-K62	Nhóm 3	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20190844	Trần Đình Huân	11/06/2001	Kỹ thuật hóa học 07-K64	Nhóm 3	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20182584	Nguyễn Thanh Nhật H	07/07/2000	Điện tử 07-K63	Nhóm 3	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20182650	Đỗ Xuân Long	02/16/2000	Điện tử 05-K63	Nhóm 3	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20182661	Nguyễn Hải Long	03/31/2000	Điện tử 04-K63	Nhóm 3	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20182667	Phạm Văn Long	06/17/2000	Điện tử 11-K63	Nhóm 4	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20174911	Lê Thị Cẩm Ly	11/14/1999	KTTP.01-K62	Nhóm 4	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20186228	Vũ Văn Mân	05/15/2000	May 02-K63	Nhóm 4	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20171517	Nguyễn Viết MaNh	08/29/1999	CK.02-K62	Nhóm 4	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20190523	Nguyễn Tuấn Minh	12/12/2001	Thực phẩm 04-K64	Nhóm 4	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20197069	Hạng Trần Thảo Ngân	10/09/2001	Dệt 02-K64	Nhóm 5	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20175099	Nguyễn Quang Quân	04/10/1999	HH.02-K62	Nhóm 5	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20180913	Trần Thị Tú Quỳnh	07/27/2000	Kỹ thuật hóa học 04-K63	Nhóm 5	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20175171	Phạm Sỹ Thành	08/01/1999	KTHH.02-K62	Nhóm 5	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20182812	Ngô Huy Thông	05/16/2000	Điện tử 03-K63	Nhóm 5	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20191419	Lý Ngọc Trung	12/07/2001	Công nghệ giáo dục 01-K64	Nhóm 6	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20194193	Nguyễn Lân Trung	02/28/2001	Khoa học máy tính 05-K64	Nhóm 6	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20182863	Nguyễn Minh Tuấn	11/17/2000	Điện tử 10-K63	Nhóm 6	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20175425	Trương Trọng Tùng	02/01/1999	KTIn.01-K62	Nhóm 6	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)
H	697706	PH1111	Vật lý đại cương I	TN	N01-Thời gian bắt đầu TN từ ngày 3/8/2020	20170273	MALINA VUE	05/08/1996	KTTP.02-K62	Nhóm 6	20193	Tuần: 50,51 TG:T2,T5,T7 (07h15-09h15,D3-205)